TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2018/QĐST- DS	*T , ngày 30 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2018/TLST- DS ngày 21 tháng 9 năm 2018

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị T , sinh năm 1984(Vợ)

Anh Hoàng Văn B , sinh năm 1979(Chồng)

Đều trú tại : Thôn T xã X , huyện T , tỉnh T .

- Bị đơn**:** Anh Trịnh Đăng H ; Sinh năm 1971

Trú tại : Thôn 3 xã X , huyện T , tỉnh T .

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về việc thanh toán nợ: Các bên thống nhất thỏa thuận: Anh Trịnh Đăng H trả nợ cho chị Đỗ Thị T và anh Hoàng Văn B gồm:

- Số tiền gốc: 70.000.000đ(Bảy mươi triệu đồng chẵn)

- Số tiền lãi: 9.975.000đ(Chín triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn)

Tổng: 79.975.000đ(Bảy mươi chín triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn)

* Về án phí: Các bên thống nhất thỏa thuận: Chị Đỗ Thị T và anh Hoàng Văn B chịu toàn bộ án phí DSST là 1.999.000đ nhưng được trừ vào số tiền 2.130.000đ

đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/2017/0001265 ngày 20/9/2018 của chi cục Thi hành án dân sự huyện T . Chị Đỗ Thị T được nhận lại 131.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Thi hành án DS huyện T ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng